TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 20-02-2023
V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức

2. Ông Nguyễn Thành Phước

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lâm Trí Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lam Em – Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 440/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2022 về việc: "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Chau T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp TĐ, thị trấn OE, huyện ThS, tỉnh An Giang. Số điện thoại liên hệ: 0335.93.1xxx

- Bị đơn: Chị Liêu Thị D, sinh năm 1997

Địa chỉ: Ấp TĐ, thị trấn OE, huyện ThS, tỉnh An Giang. Số điện thoại liên hệ: 0869.36.5xxx

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là anh Chau T trình bày:

Anh và chị D do mai mối nên tự nguyện chung sống với nhau năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn OE, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Trong thời gian chung sống, do nhận thấy chị D không yêu thương anh nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, hai bên không có ý muốn hàn gắn, gia đình cũng không có ý kiến. Nay nhận thấy không thể tiếp tục chung sống, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh T yêu cầu ly hôn với chị D.

Về con chung: Có một con chung tên Chau Liêu Thị H, sinh ngày 28/02/2020. Khi ly hôn, anh T đồng ý giao con chung cho chị D nuôi, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn là chị Liêu Thị D trình bày:

Chị và anh T do mai mối nên chung sống với nhau năm 2018, có đăng ký kết hôn. Trong quá trình sống chung, anh T không lo làm ăn, suốt ngày nhậu nhẹt và còn kiếm chuyện nói xấu gia đình vợ, mặc dù chị D đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng anh T không thay đổi. Nay nhận thấy không còn tình cảm nên chị D đồng ý ly hôn với anh T.

Về con chung: Có một con chung tên Chau Liêu Thị H, sinh ngày 28/02/2020. Khi ly hôn, chị D đồng ý tiếp tục nuôi con và yêu cầu anh T cấp dưỡng theo quy định.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa:

Anh T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ly hôn với chị D; đồng ý giao con chung là cháu Chau Liêu Thị Hồng cho chị D nuôi dưỡng, anh T không cấp dưỡng nuôi con.

Chị D đồng ý ly hôn với anh T, đồng ý tiếp tục nuôi con chung là cháu Chau Liêu Thị Hồng và không yêu cầu anh T cấp dưỡng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn trình bày quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ đảm bảo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; thành phần Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T, cho anh T được ly hôn chị D; giao cháu Chau Liêu Thị Hồng cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng, anh T không cấp dưỡng nuôi con do chị D không yêu cầu; tài sản chung, nợ chung: Không xem xét. Anh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Anh Chau T và chị Liêu Thị D chung sống với nhau có đăng ký kết hôn (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 138, do UBND thị trấn OE, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang cấp ngày 18 tháng 12 năm 2018). Chị Liêu Thị Hồng có hộ khẩu thường trú tại: Ấp TĐ, thị trấn OE, huyện ThS, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét việc tranh chấp:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị D xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 18/12/2018 tại UBND thị trấn OE, huyện ThS, tỉnh An Giang theo đúng quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Theo anh T trình bày nguyên nhân mâu thuẫn do chị D không có tình cảm với anh, không yêu thương anh, còn chị D trình bày nguyên nhân mâu thuẫn do anh T không lo làm ăn mà chỉ ham mê nhậu nhẹt, còn nhiều lần nói xấu gia đình vợ. Anh T yêu cầu ly hôn, chị D đồng ý ly hôn cho thấy mâu thuẫn của cả hai đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của anh T là có cơ sở. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của anh T, anh T được ly hôn chị D.

[4] Về con chung: Anh T và chị D thống nhất có một con chung tên Chau Liêu Thị H, sinh ngày 28/02/2020. Anh T và chị D thống nhất giao cháu H cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng, chị D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Anh T và chị D trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[6] Về án phí: Anh Chau T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định. Chị Liêu Thị D không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Chau T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Chau T được ly hôn chị Liêu Thị D.

Giấy chứng nhận kết hôn số 138, do UBND thị trấn OE, huyện ThS, tỉnh An Giang cấp ngày 18 tháng 12 năm 2018 cho anh Chau T và chị Liêu Thị D không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Chau Liêu Thị H, sinh ngày 28/02/2020 cho chị Liêu Thị D tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Chau T không cấp dưỡng nuôi con.

Anh Chau T và các thành viên trong gia đình (nếu có) phải tôn trọng quyền được nuôi con của chị Liêu Thị D. Chị Liêu Thị D và các thành viên trong gia đình (nếu có) không được cản trở anh Chau T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Anh Chau T phải chịu 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009431 ngày 18/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, anh T không phải nộp thêm. Chị Liêu Thị Hồng không phải chịu án phí.

Các đương sự không phải chịu các chi phí tố tụng khác.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện Thoại Sơn (1);
- THADS huyện Thoại Sơn (1);
- UBND TT.Óc Eo (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Mỹ Linh